

Số: 322 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 04 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013
của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2013 - 2020.**

Kính gửi: Ủy ban Dân tộc.

Thực hiện Công văn số 550/UBND-HTQT ngày 08/5/2020 của Ủy ban Dân tộc về việc thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số” (Đề án 2214), Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện trong giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

Kiên Giang là tỉnh nằm ở phía Tây Nam của Tổ quốc, thuộc vùng kinh tế trọng điểm của đồng bằng sông Cửu Long, có vị trí chiến lược quan trọng với diện tích tự nhiên là 6.348 km², có biên giới trên bộ giáp với Campuchia hơn 56 km, có vùng biển rộng hơn 63.000 km², với trên 145 hòn đảo lớn nhỏ. Toàn tỉnh hiện có 15 đơn vị hành chính, gồm 02 thành phố và 13 huyện với 145 xã, phường, thị trấn, 957 ấp, khu phố. Dân số Kiên Giang có 440.442 hộ, với 1.810.454 khẩu, trong đó: đồng bào các dân tộc thiểu số (DTTS) có 66.521 hộ với 280.259 khẩu, chiếm 15,48%. Đánh giá theo trình độ phát triển vùng đồng bào DTTS, toàn tỉnh có 70 xã được phân định khu vực thuộc vùng DTTS, trong đó khu vực I có 29 xã; khu vực II có 37 xã; khu vực III có 04 xã. Đồng bào các DTTS sinh sống đan xen với các dân tộc anh em ở khắp các huyện, thành phố, một bộ phận sinh sống khu vực biên giới, đa số sinh sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp, một bộ phận sinh sống bằng nghề kinh doanh thương mại, dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làm vườn rẫy, đánh bắt hải sản.

Sau khi tiếp nhận Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số”; Công văn số 297/UBND-HTQT ngày 31/3/2014 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số”, UBND tỉnh quán triệt nội dung và chỉ đạo các sở, ngành và địa phương căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, địa phương mình, xây dựng kế hoạch, dự kiến nguồn lực đầu tư, chủ động tổ chức, triển khai thực hiện, trong đó đặt mục tiêu tăng cường thu hút các nguồn lực, vốn đầu tư, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm của các nước, các tổ chức quốc tế, các tập thể và cá nhân



nước ngoài hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong giai đoạn 2013 - 2020, tỉnh Kiên Giang đã huy động được 49 tổ chức và cá nhân nước ngoài và các tổ chức từ thiện trong nước viện trợ kinh phí để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số với tổng kinh phí cam kết đăng ký tài trợ là 88.601 triệu đồng. Qua quá trình triển khai thực hiện các nhà đầu tư đã đầu tư thực hiện là 54.424 triệu đồng, đạt tỷ lệ 61,42% theo vốn cam kết đăng ký ban đầu. Trong đó tỉnh đã tiếp nhận đầu tư được 105 chương trình, dự án, chỉ ra: lĩnh vực giảm nghèo và an sinh xã hội có 19 dự án, vốn tài trợ đăng ký ban đầu là 5.823 triệu đồng, kết quả vốn thực hiện lũy kế là 3.562 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 61,17%/tổng vốn đầu tư đăng ký; lĩnh vực đào tạo, dạy nghề, nâng cao năng lực và giải quyết việc làm cho người DTTS có 22 dự án, với tổng vốn đăng ký tài trợ là 33.296 triệu đồng, kết quả vốn thực hiện lũy kế là 25.079 triệu đồng chiếm tỷ lệ 75,32%/tổng vốn đầu tư đăng ký; lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào DTTS có 03 dự án, vốn kinh phí đăng ký hỗ trợ là 6.369 triệu đồng, kết quả vốn thực hiện lũy kế là 2.499 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 39,23%/vốn đăng ký; lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, tỉnh đã tiếp nhận đầu tư được 13 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký ban đầu là 19.827 triệu đồng, kết quả vốn thực hiện lũy kế là 9.522 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 48,02%/vốn đăng ký; lĩnh vực cơ sở hạ tầng, kinh tế, xã hội vùng DTTS, tỉnh đã tiếp nhận đầu tư được 39 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 8.489 triệu đồng, kết quả vốn thực hiện lũy kế là 9.812 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 115,58%/vốn đăng ký; lĩnh vực tài nguyên và môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu có 09 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư là 14.794 triệu đồng, kết quả vốn thực hiện lũy kế là 3.949 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 26,69%/tổng vốn đăng ký đầu tư.

(Đính kèm Biểu thống kê chương trình, dự án theo Đề án 2214 giai đoạn năm 2013 - 2020).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Lồng ghép vào Chương trình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn và hàng năm, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo, lãnh đạo công tác vận động viện trợ của nước ngoài để phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch xúc tiến, vận động viện trợ nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác vận động, tiếp nhận và quản lý nguồn viện trợ, tài trợ với sự tham gia phối hợp của các cấp, các ngành tạo sức mạnh tổng hợp thu hút nguồn lực viện trợ; cụ thể hóa nội dung các chương trình, dự án, phi dự án phù hợp với lĩnh vực ưu tiên kêu gọi tài trợ của tỉnh để triển khai thực hiện đạt hiệu quả trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ cho việc thực hiện các

chương trình mục tiêu giảm nghèo, an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới trong vùng đồng bào các dân tộc thiểu số.

Nhiều dự án hiệu quả và mang tính bền vững, đồng thời có tác động tích cực về mặt kinh tế, văn hóa, xã hội, sinh thái và bảo vệ môi trường, giải quyết được nhiều vấn đề cấp thiết hiện nay, qua đó góp phần phát triển kinh tế - xã hội và cải thiện, nâng cao đời sống đồng bào vùng dân tộc thiểu số.

Ngoài việc được hỗ trợ về vật chất thông qua các dự án, cán bộ địa phương và Nhân dân được đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức, khả năng quản lý, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, được hướng dẫn nghiên cứu, xây dựng các mô hình phù hợp với sự phát triển của địa phương trong tỉnh.

2. Hạn chế và nguyên nhân

Công tác thu hút đầu tư, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển còn những hạn chế nhất định.

Nguyên nhân:

Là tỉnh nằm cách xa Thành phố Hồ Chí Minh, sự phát triển của hạ tầng giao thông kết nối liên tỉnh, liên vùng còn yếu kém, chưa đồng bộ; kết cấu hạ tầng kỹ thuật của tỉnh cũng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững nên chưa tạo điều kiện tốt để dòng vốn đầu tư nước ngoài phát huy hiệu quả, chưa đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư.

Nguồn nhân lực dồi dào nhưng tỷ lệ lao động qua đào tạo thấp, nguồn lực có trình độ cao còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu về lao động của các doanh nghiệp nói chung, trong đó có doanh nghiệp đầu tư nước ngoài.

IV. NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Xây dựng kế hoạch xúc tiến theo kế hoạch xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 bằng các hình thức: đăng các bài viết trên các tạp chí có chất lượng; xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư tại một số tỉnh, thành phố; tham gia hội nghị, hội chợ và các diễn đàn đầu tư tại một số tỉnh trong nước nhằm giới thiệu hình ảnh thông tin, các chính sách ưu đãi đầu tư để kêu gọi các nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận và tìm cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, các lĩnh vực ưu tiên kêu gọi vận động tài trợ, viện trợ như sau:

- Lĩnh vực giảm nghèo và an sinh xã hội: nhận hỗ trợ từ các nhà đầu tư, các tổ chức từ thiện xã hội giúp đỡ hộ dân tộc thiểu số nghèo, hộ khó khăn về nhà ở, thực phẩm thiết yếu; hỗ trợ cấp học bổng học sinh, sinh viên nghèo vượt khó và tạo điều kiện sinh kế cho nông hộ là dân tộc thiểu số; mô hình sinh kế, khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống;

- Lĩnh vực đào tạo, dạy nghề, nâng cao năng lực và giải quyết việc làm: hỗ trợ xây dựng trường mầm non, tiểu học và cung cấp trang thiết bị, dụng cụ học tập cho các xã thuộc vùng dân tộc thiểu số; giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập: dạy nghề cho thanh niên dân tộc; cải thiện và nâng cao thu nhập hộ gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Lĩnh vực bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu: các dự án về tuyên truyền nâng cao nhận thức phòng, chống giảm nhẹ thiên tai; trồng và bảo vệ rừng phòng hộ ven biển;

- Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe: hỗ trợ các thiết bị y cụ cho các trạm y tế xã vùng dân tộc thiểu số, chăm sóc sức khỏe khám, chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí, giúp hộ nghèo phòng chống trẻ em suy dinh dưỡng; chăm sóc sức khỏe sinh sản; phẫu thuật cho trẻ em dân tộc bệnh tim bẩm sinh;

- Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: hỗ trợ xây dựng cầu, đường nông thôn tại các xã vùng dân tộc thiểu số đang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; dự án Khai thác bền vững đồng cỏ bằng Phú Mỹ; dự án Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hòn Me và dự án Đa dạng sinh học Vườn Quốc gia U Minh Thượng;

- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu: Vận động đầu tư hỗ trợ xây dựng các dự án công trình cấp nước tập trung vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng ven biển ảnh hưởng xâm nhập mặn và các dự án rủi ro thiên tai biến đổi khí hậu;

- Lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số: tập trung vận động các nhà đầu tư nước ngoài, các tổ chức từ thiện - xã hội và cộng đồng tiếp sức tài trợ đầu tư hướng về nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số như: xây dựng cầu, đầu tư lộ nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới, tạo điều kiện cho đồng bào phát triển sản xuất, tiêu thụ nông sản, nâng cao đời sống;

- Lĩnh vực bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số: tiếp tục giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, sưu tầm các vật thể, phi vật thể qua các giai đoạn, tạo điều kiện giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào Khmer, đồng bào Chăm và người Hoa trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh xây dựng ký kết chương trình phối hợp công tác với Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị tỉnh tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án 2214, thành lập và xúc tiến vận động tài trợ nguồn vốn viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài vào vùng DTTS theo quy định.

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Nhằm giúp cho tỉnh thực hiện tốt công tác hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong thời gian tới, UBND tỉnh Kiên Giang đề nghị các Bộ, ngành Trung ương quan tâm một số nội dung sau:

1. Quan tâm giúp đỡ trong việc điều phối nguồn viện trợ vào địa bàn tỉnh, tiếp tục hỗ trợ, tư vấn cho tỉnh các thông tin về hoạt động của các tổ chức chính phủ, phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức, cá nhân nước ngoài đã có giấy phép hoạt động tại Việt Nam có tiềm lực về tài chính viện trợ để làm cơ sở cho việc vận động và tiếp nhận viện trợ;

2. Tiếp tục xây dựng, tăng cường năng lực cho cán bộ cơ quan đầu mối tại địa phương; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, năng lực về kỹ năng vận động, xây dựng, quản lý dự án, các quy định của Nhà nước có liên quan; tổ chức lớp tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác hợp tác quốc tế;

3. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông, gồm rà soát quy hoạch phát triển hệ thống hạ tầng giao thông, xây dựng các tuyến đường bộ cao tốc, giao thông đô thị, xây dựng một số cảng biển, cảng hàng không hiện đại, đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng điện lực, phát triển kết cấu hạ tầng các đô thị lớn, xử lý nước thải, chất thải rắn, khí thải,... Tăng cường đào tạo lực lượng lao động có tay nghề đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư nước ngoài.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2013 - 2020 và nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./. *HTZ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- BCT phi chính phủ nước ngoài tỉnh;
- Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, nvthanh, "HT".

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thanh

Lâm Minh Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

BIỂU THỐNG KÊ CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN THEO ĐỀ ÁN 2214 GIAI ĐOẠN NĂM 2013 - 2020

(Kèm theo Báo cáo số: 322 /BC-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2020 của UBND tỉnh)

DVT: triệu đồng

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
I	Lĩnh vực giảm nghèo và an sinh xã hội				5.823,856	3.562,465			
1	Tặng 02 căn nhà tình thương	Trường Đại học Wake Forest Hoa Kỳ	2013	2013	119,994	119,994		Xã Phú Mỹ, Giang Thành	6 tháng
2	Tặng 10 chiếc xe đạp cho học sinh nghèo hiếu học	Ông Rodney Stone, Giám đốc Cty STONE Business Advisers Pty Ltd (Habitat)	2013	2013	119,994	11,991		Xã Kiên Bình, Kiên Lương	6 tháng
3	Tặng 32 suất học bổng cho học sinh nghèo hiếu học Trường THCS và THPT	Tổ chức Pacific Links Foundation	2013	2013	119,994	64,407		Huyện Kiên Lương	1 năm
4	Tặng 300 suất quà cho người nghèo huyện Giang Thành	Cty Cổ phần Nông nghiệp Sao Vàng	2013	2013	119,994	35,994		Huyện Giang Thành	1 tháng
5	Mô hình cải thiện sinh kế cho nông hộ nghèo GD 2013-2014	Tổ chức Heifer International (HI)	2013	2015	119,994	-		Huyện Giồng Riềng	3 năm
6	Tặng 01 nhà tình thương cho hộ nghèo xã Thạnh Lộc	Ông Rodney Stone, quốc tịch Úc	2014	2014	119,994	37,800		Xã Thạnh Lộc, Châu Thành	6 tháng
7	Mô hình sinh kế cho người nghèo xã Phú Mỹ	Ông Dương Văn Ni, Trường Đại học Cần Thơ	2014	2014	119,994	-		Huyện Giang Thành	1 năm
8	Tặng 100 suất quà cho học sinh nghèo	Hội Phước thiện Hoa tình thương - chùa Ký Quang, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	2015		119,994	7,770		Xã Giục Tượng, Châu Thành	



TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
9	Tặng 200 suất quà cho người nghèo xã Vĩnh Thuận	Trung tâm Hỗ trợ phát triển dân tộc và nhân học phía Nam	2015		119,994	69,006		Xã Vĩnh Thuận, Vĩnh Thuận	
10	Tặng 250 suất quà cho học sinh và người nghèo xã Vĩnh Phong	Hội Phước thiện Hoa Tình Thương - chùa Ký Quang, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	2015		119,994	34,503		Xã Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận	
11	XD 01 căn nhà tình thương áp Hòa Thạnh, xã Minh Hòa	Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản	2016		1.199,940	20,000		Xã Minh Hòa, Châu Thành	
12	XD 02 căn nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo phường Phi Thông	Hội Hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc	2016		119,994	50,000		Phường Vĩnh Thông, Rạch Giá	
13	XD 01 căn nhà tình thương cho người nghèo KP 2, phường Vĩnh Thông	Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản	2016		119,994	42,000		Phường Vĩnh Thông, Rạch Giá	
14	Tài trợ 277 suất học bổng cho HS nghèo các huyện: Hòn Đất, Kiên Lương, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao	Tổ chức Sunflower mission (Hoa Kỳ)	2016		119,994	120,000		Huyện: Hòn Đất, Kiên Lương, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao	
15	Tặng 1.000 quyển tập cho học sinh nghèo	Hội Hữu nghị Việt Nam - Hoa Kỳ	2016		119,994	5,000		Xã Vĩnh Phước B, Gò Quao	
16	Tặng 261 suất học bổng học kỳ 2 (năm học 2018-2019)	Tổ chức Sunflower mission, Quốc tịch Hoa Kỳ, Giấy đăng ký số: 24/BNG-HĐ ngày 13/10/2016	2019		142,000	142,000		Huyện Gò Quao, Giồng Riềng, Châu Thành, Kiên Lương, Hòn Đất	1 tháng

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
17	Tập huấn, thiết bị cho Công an tỉnh; sửa chữa nhà cho cô dâu Việt Nam lấy chồng Hàn Quốc tại huyện Vĩnh Thuận; tặng quà, học bổng cho học sinh nghèo, vượt khó học giỏi	Sở Cảnh sát tỉnh Đặc khu tự trị Jeju - Hàn Quốc	2019		250,000	250,000		Huyện Vĩnh Thuận và TP. Rạch Giá	1 tháng
18	Tặng 459 suất học bổng học kỳ I (năm học 2019-2020) tại các huyện trong tỉnh	Tổ chức Sunflower mission, Quốc tịch Hoa Kỳ, Giấy đăng ký số: 24/BNG-HĐ ngày 13/10/2016	2019		365,000	365,000		Huyện Gò Quao, Giồng Riềng, Châu Thành, Kiên Lương, Hòn Đất	1 tháng
19	Hỗ trợ khám xương khớp và lắp tay chân giả cho bệnh nhân nghèo và người khuyết tật trên địa bàn tỉnh	Tổ chức The Cooperation of Mercer University (MERSER), quốc tịch Mỹ, Giấy đăng ký số 319/CNV-HĐ	2019		2.187,000	2.187,000		Thành phố Rạch Giá	4 ngày
II	Lĩnh vực đào tạo, dạy nghề, nâng cao năng lực và giải quyết việc làm cho người DTTS				33.296,295	25.079,465			
1	Xây dựng mới 3 phòng học, sửa chữa 2 phòng và hạng mục hàng rào, toilet điểm trường Tư Trí	Tổ chức Houston YMCA (Hoa Kỳ) và Cty TNHH TM & DV du lịch Hợp tác trẻ - TP. HCM	2013		999,999	999,999		Xã Linh Huỳnh, Hòn Đất	1 năm
2	Xây dựng sân trường Tiểu học Thạnh Lộc 1	Ông Rodney Stone, Giám đốc Cty STONE Business Advisers Pty Ltd (Habitat)	2013		2.009,910	210,000		Xã Thạnh Lộc, Châu Thành	3 tháng
3	Xây dựng 2 phòng học ấp Láng Cơm	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2013		699,993	949,998		Xã Bình Giang, Hòn Đất	1 năm
4	Xây dựng Trường Mầm non và Tiểu học xã Nam Thái A và xã Tân Thạnh (AB)	Tổ chức SCC (Vương quốc Anh)	2013		2.667,000	-		Xã Nam Thái A, An Biên	3 năm

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
5	Xây dựng 4 phòng mẫu giáo và 3 phòng chức năng ấp Tư Hạt	Tổ chức SOS Enfants des Rues du Vietnam (Thụy Sĩ)	2013	2015	1.054,599	1.054,599		Xã Thạnh Hòa, Giồng Riềng	3 năm
6	Xây dựng 2 phòng học mẫu giáo	Tổ chức VNHELP (Hoa Kỳ)	2013		4.000,080	-		Xã Vĩnh Phước B, Gò Quao	2 năm
7	Xây dựng 4 phòng học mẫu giáo	Tổ chức VNHELP (Hoa Kỳ)	2013		799,995	799,995		Xã Định An, Gò Quao	1 năm
8	Xây dựng 4 phòng học mẫu giáo	Tổ chức VNHELP (Hoa Kỳ)	2013		799,995	799,995		Xã Giục Tượng, Châu Thành	1 năm
9	Xây dựng 6 phòng học Trường TH Vĩnh Hòa Hưng Nam 2	Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại TP. HCM	2014		2.100,000	2.100,000		Xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, Gò Quao	1 năm
10	Xây dựng 5 phòng học mẫu giáo tại An Biên và An Minh	Tổ chức Sài Gòn Children's Charity (Vương quốc Anh)	2014		3.727,794	3.727,794		Huyện An Biên và An Minh	1 năm
11	Xây dựng 6 phòng học và thiết bị, dụng cụ giảng dạy	Tổ chức VNHELP (Hoa Kỳ)	2014		3.204,999	3.204,999		Huyện Gò Quao	1 năm
12	Xây dựng 2 phòng mẫu giáo xã Thạnh Lộc	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2014		639,996	639,996		Xã Thạnh Lộc, Châu Thành	1 năm
13	Xây dựng 3 sân trường và tặng 85 suất học bổng cho học sinh nghèo hiếu học	Ông Rodney Stone, quốc tịch Úc	2014		518,301	518,301		Xã Thạnh Lộc, Châu Thành	1 năm
14	Xây dựng 6 phòng học Trường Tiểu học Vĩnh Hòa Hưng Nam 2	Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại TP. HCM	2015		2.100,000	2.100,000		Xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, Gò Quao	

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
15	Xây dựng 2 phòng mẫu giáo tại ấp Ngã Cay, xã Đông Yên	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2015		788,584	788,739		Xã Đông yên, An Biên	
16	Xây dựng 2 phòng mẫu giáo điểm Cầu Tráng, xã Vĩnh Phước B	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2015		788,739	788,739		Xã Vĩnh Phước B, Gò Quao	
17	Xây dựng phòng học, sân chơi, nhà vệ sinh, cổng trường, hàng rào trường Tiểu học Nam Thái A	Tổ chức Sài Gòn Children's Charity CIO (Anh)	2015		2.133,873	2.133,873		Xã Nam Thái A, An Biên	
18	Xây dựng phòng học mẫu giáo xã Giục Tượng	Tổ chức Vietnam Health, Education and Literature Projects	2015		1.487,745	1.487,745		Xã Giục Tượng, Châu Thành	
19	Xây dựng 4 phòng học mẫu giáo điểm Xuân Bình, xã Thới Quản	Tổ chức Vietnam Health, Education and Literature Projects	2015		1.281,693	1.281,693		Xã Thới Quản, Gò Quao	
20	Xây dựng phòng học và 01 phòng giáo viên tại Trường Mầm non Vĩnh Thuận (điểm chính)	Vietnam Health Education and Literature Project (VNHELP), Quốc tịch Hoa Kỳ, Giấy đăng ký số: 285/CNV-HĐ	2019		1.318,000	1.318,000		Xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận	3 tháng
21	Làm mái hiên, sửa chữa Trường Mầm non xã Thới Quản	Vietnam Health Education and Literature Project (VNHELP), Quốc tịch Hoa Kỳ, Giấy đăng ký số: 285/CNV-HĐ	2019		111,000	111,000		Xã Thới Quản, Gò Quao	3 tháng
22	Làm mái hiên, sửa chữa Trường Mầm non xã Vĩnh Phước B	Vietnam Health Education and Literature Project (VNHELP), Quốc tịch Hoa Kỳ, Giấy đăng ký số: 285/CNV-HĐ	2019		64,000	64,000		Xã Vĩnh Phước B, Gò Quao	3 tháng
III	Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân				6.369,006	2.499,000			

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
1	Khám bệnh phát thuốc 1.200 người và tặng 500 phần quà cho người nghèo	Hội Từ thiện Quan Thế Âm TP. HCM	2013		2.100,000	210,000		Huyện Giang Thành	1 tháng
2	Chăm sóc răng miệng miễn phí cho học sinh và người dân xã Giục Tượng	Tổ chức ADV	2013		2.100,000	119,994		Xã Giục Tượng, Châu Thành	1 tháng
3	Tài trợ trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa huyện	Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại TP. HCM	2015		2.169,006	2.169,006		Huyện Giang Thành	
IV	Lĩnh vực nông nghiệp và PTNT				19.827,772	9.522,094			
1	Dự án Đồng cỏ bàng (XD CSHT Ban điều hành Dự án)	Hội Sếu Quốc tế	2013		2.520,000	980,007		Xã Phú Mỹ, Giang Thành	1 năm
2	Dự án Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hòn Me (GD 2 - 2011-2013)	Tổ chức Wildlife At Risk (WAR)	2013			1.638,000		Xã Thổ Sơn, Hòn Đất	1 năm
3	Dự án Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hòn Me (GD 2014-2016)	Tổ chức Wildlife At Risk (WAR)	2013	2016	6.090,000	-		Xã Thổ Sơn, Hòn Đất	3 năm
4	Dự án về đa dạng sinh học vườn Quốc gia U Minh Thượng	Tổ chức Wildlife At Risk (WAR)	2013			315,000		Huyện U Minh Thượng	1 năm
5	Dự án Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hòn Me (GD 2014-2016)	Tổ chức Wildlife At Risk (WAR)	2014	2016	4.727,772	1.844,850		Xã Thổ Sơn, Hòn Đất	3 năm
6	Dự án Khai thác bền vững đồng cỏ bàng kết hợp bảo tồn nghề thủ công truyền thống xã Phú Mỹ GD 2014	Hội Sếu Quốc tế	2014		798,000	780,003		Xã Phú Mỹ, Giang Thành	1 năm
7	Dự án Khai thác bền vững đồng cỏ bàng kết hợp bảo tồn nghề thủ công truyền thống xã Phú Mỹ GD 2015	Hội Sếu Quốc tế	2015		525,000	525,000		Xã Phú Mỹ, Giang Thành	
8	Dự án Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hòn Me (GD 2014-2016)	Tổ chức Wildlife At Risk (WAR)	2015		1.575,000	1.575,000		Xã Thổ Sơn, Hòn Đất	

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
9	Dự án Cải thiện sinh kế cho nông hộ nghèo tại xã Bàn Thạch	Tổ chức Heifer International (Hoa Kỳ)	2016		486,000	486,000		Xã Bàn Thạch, Giồng Riềng	
10	Dự án Khai thác bền vững đồng cỏ bằng kết hợp bảo tồn nghề thủ công truyền thống xã Phú Mỹ GD 2015	Hội Sứ Quốc tế	2016		446,000	446,000		Xã Phú Mỹ, Giang Thành	
11	Dự án "Cải thiện sinh kế cho nông hộ nghèo" tại huyện Giồng Riềng	Tổ chức Heifer International (Hoa Kỳ)	2017		500,000	142,234		Huyện Giồng Riềng	
12	Tài trợ kinh phí xây dựng 01 căn nhà tình thương tại xã Bình Trị	Trung tâm Phát triển dân tộc và nhân học phía Nam	2017		40,000	40,000		Xã Bình Trị, Kiên Lương	
13	Chương trình "Phát triển chuỗi giá trị lúa gạo bền vững cho nông hộ nhỏ Việt Nam"	Tổ chức Rikolto International/Bi, Giấy đăng ký số: 40/CNV-VPDA	2019	2021	2.120,000	750,000		Tỉnh Kiên Giang	
V	Lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội vùng đồng bào DTTS				8.489,658	9.812,464			
1	Xây dựng cầu Chêch Si, xã Vĩnh Phong	Chùa Kỳ Quan I, quận Phú Nhuận, TP. HCM	2013		151,578	151,578		Xã Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận	1 năm
2	Xây dựng cầu điếm trường Chùm Sây	Chùa Kỳ Quan I, quận Phú Nhuận, TP. HCM	2013		135,009	-		Xã Phú Lợi, Giang Thành	1 năm
3	Xây dựng cầu Kênh 80 thước xã Vĩnh Phong	Chùa Kỳ Quan I, quận Phú Nhuận, TP. HCM	2013		129,990	-		Xã Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận	1 năm
4	Xây dựng cầu Kênh 10 xã Vĩnh Phong	Chùa Kỳ Quan I, quận Phú Nhuận, TP. HCM	2013		153,867	1.538,670		Xã Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận	1 năm
5	Xây dựng cầu Kênh Liếp Vườn	Chùa Kỳ Quan I, quận Phú Nhuận, TP. HCM	2013		236,754	236,754		Xã Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận	1 năm

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
6	Xây dựng đường Kênh Lung Lớn	Chùa Kỳ Quan I, quận Phú Nhuận, TP. HCM	2013		500,010	500,010		Xã Kiên Bình, Kiên Lương	1 năm
7	Xây dựng cầu Gọ Rùa	DNTN Toàn Thịnh Phát	2013		300,006	300,006		Xã Thạnh Yên, U Minh Thượng	1 năm
8	Xây dựng cầu xã Đông Yên	DNTN Toàn Thịnh Phát	2013		150,003	150,003		Xã Đông Yên, An Biên	6 tháng
9	Xây dựng 6 cây cầu cho các huyện (Vĩnh Thuận 2, Giồng Riềng 2, Gò Quao 1 và Tân Hiệp 1)	Ông Lê Văn Hữu, Việt kiều Úc	2013		350,007	956,004		Vĩnh Thuận, Giồng Riềng, Gò Quao, Tân Hiệp	2 năm
10	Xây dựng đường Thới Quản	Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA)	2014		38,493	-		Xã Thới Quản, Gò Quao	2 năm
11	Xây dựng 01 cầu nông thôn	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2014		240,009	240,009		Xã Thạnh Lộc, Châu Thành	1 năm
12	Xây dựng 01 cầu nông thôn	Tổ chức VNHELP (Hoa Kỳ)	2014		300,993	300,993		Xã Thới Quản, Gò Quao	1 năm
13	Xây dựng 01 cầu ngang Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc	Hội Phước thiện Hoa Tình Thương - chùa Ký Quang, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	2014		300,006	300,006		Xã Vĩnh Bình Bắc, Gò Quao	1 năm
14	Xây dựng Cầu 4000 kênh Thủy lợi và Cầu 8000 kênh Đồn Đông	Hội Phước thiện Hoa Tình Thương - chùa Ký Quang, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	2014		250,005	250,005		Xã Vĩnh Thuận, Vĩnh Thuận	1 năm
15	Xây dựng cầu nông thôn tại Lô 5, xã Bình An	Hội Tương tế người Hoa huyện Châu Thành	2014		200,004	200,004		Xã Bình An, Châu Thành	1 năm

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
16	Xây dựng lộ nông thôn	Ông Nguyễn Xuân Viên, GD Cty CPTVXD Kiên Giang	2014		50,001	50,001		Huyện Giang Thành	1 năm
17	Xây dựng cầu Thứ 5 Biên, xã Nam Thái	Ủy ban Tương trợ người Việt tại Cộng hòa Liên bang Đức và Công ty ChiLang	2015		414,078	414,078		Xã Nam Thái, An Biên	
18	Xây dựng cầu Khu III, ngã tư Thái Hòa B	Ủy ban Tương trợ người Việt tại Cộng hòa Liên bang Đức và Công ty ChiLang	2015		259,287	259,287		Xã Nam Thái A, An Biên	
19	Xây dựng cầu nông thôn xã Vĩnh Phước B	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2015		246,477	246,477		Xã Vĩnh Phước B, Gò Quao	
20	Xây dựng cầu nông thôn tại ấp Ngã Cạy, Đông Yên	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2015		226,758	226,758		Xã Đông Yên, An Biên	
21	Xây dựng cầu 4000 kênh Thủy Lợi xã Vĩnh Thuận	Ủy ban Tương trợ người Việt tại Cộng hòa Liên bang Đức và Công ty ChiLang	2015		128,163	128,163		Xã Vĩnh Thuận, Vĩnh Thuận	
22	Xây dựng cầu ấp Hòa Phước, xã Thạnh Lộc	Hội Hữu nghị Việt - Nhật vận động	2015		314,517	314,517		Xã Thạnh Lộc, Châu Thành	
23	Xây dựng cầu nông thôn ấp Xuân Bình, Thới Quản	Tổ chức Vietnam Health, Education and Literature Projects	2015		29,568	29,568		Xã Thới Quản, Gò Quao	
24	Xây dựng 01 cầu treo Kênh 15, ấp Hòa Tiến	Ông Hồ Văn Út, Việt kiều (Hoa Kỳ)	2016		400,000	400,000		Xã Nam Thái Sơn, Hòn Đất	
25	Xây dựng cầu Kênh 5, ấp 5 xã VHHN	Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản	2016		179,502	-		Xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, Gò Quao	

TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
26	Xây dựng cầu Xèo Cá, ấp Phước Thọ	Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản	2016		185,000	-		Xã Vĩnh Phước B, Gò Quao	
27	Xây dựng cầu Thầy Hôm, xã Vĩnh Phong	Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản	2016		329,649	329,649		Xã Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận	
28	Xây dựng cầu Kênh Mới, ấp Tân Phong	Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản	2016		115,000	115,000		Xã Vĩnh Bình Nam, Vĩnh Thuận	
29	Xây dựng cầu kênh Ba Sa ấp Minh Tân, xã Giục Tượng	Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản	2016		430,000	430,000		Xã Giục Tượng, Châu Thành	
30	Xây dựng cầu ấp Hòa Thạnh, xã Minh Hòa	Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản	2016		240,000	240,000		Xã Minh Hòa, Châu Thành	
31	Xây dựng cầu liên Tổ 7-8, xã Giục Tượng	Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản	2016		150,000	150,000		Xã Giục Tượng, Châu Thành	
32	Xây dựng cầu Tổ 13, ấp Tà Keo, xã Phi Thông	Gia đình ông, bà Huỳnh Băng Hòa (Hoa Kỳ)	2016		220,924	220,924		Xã Phi Thông, Rạch Giá	
33	Xây dựng cầu Lô 5, xã Bình An	Hội Hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc	2016		200,000	200,000		Xã Bình An, Châu Thành	
34	Tài trợ kinh phí xây dựng 01 cầu tại ấp Tàu Hoi A, xã Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp	Hội Hữu nghị Việt Nam - Thái Lan	2017		154,000	154,000		Xã Thạnh Trị, Tân Hiệp	
35	Xây dựng 01 cầu tại xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao	Ban Từ thiện XH, Giáo hội Phật giáo Việt Nam KG	2017		100,000	100,000		Xã Thủy Liễu, Gò Quao	
36	Xây dựng 01 cây cầu tại ấp Ngọc Bình	Ông Huỳnh Băng Hòa, Kiều bào Hoa Kỳ	2019		250,000	250,000		Xã Ngọc Chúc, Giồng Riềng	3 tháng



TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
37	Xây dựng cầu kênh Tư Bé, ấp Cái Nhum, xã Phong Đông	Ông bà Tiêu Như Phương - Tiêu Thị Bạch Mai (kiều bào Đức)	2019		202,000	202,000		Xã Phong Đông, Vĩnh Thuận	12 tháng
38	Xây dựng 01 cầu Ngã ba Đường Trâu, ấp Tràm Chệt	Bà Trần Thị Ngọc Dung (kiều bào Hoa Kỳ) tài trợ thông qua ông Nguyễn Đăng Hoàng, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Thiện Tâm, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	2019		220,000	220,000		Xã Bàn Tân Định, Giồng Riềng	3 tháng
39	Sửa chữa cầu ngang Trường Mầm non xã Thới Quản, điểm Thới Trung	Vietnam Health Education and Literature Project (VNHELP), Quốc tịch Hoa Kỳ, Giấy đăng ký số: 285/CNV-HĐ	2019		8,000	8,000		Xã Thới Quản, Gò Quao	3 tháng
VI	Lĩnh vực tài nguyên và môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu				14.794,578	3.949,506			
1	Hỗ trợ 160 cây nước cho dân xã Long Thạnh	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2013		735,000	735,000		Xã Long Thạnh, Giồng Riềng	1 năm
2	Sửa chữa nhà máy nước Thứ 7, xã Đông Thái	Cơ quan hợp tác phát triển Hàn Quốc (KOICA)	2014		345,996	345,996		Xã Đông Thái, An Biên	1 năm
3	Hỗ trợ 300 giếng nước xã Bình An, xã Giục Tượng	Tổ chức Esperance ACTI - Thụy Sĩ	2015		1.434,510	1.434,510		Xã Bình An, Xã Giục Tượng, Châu Thành	
4	Chương trình hỗ trợ nước sạch	Ngân hàng Thế giới	2015		7.887,327	-		Huyện An Biên, An Minh	
5	Dự án Tăng cường giảm thiểu rủi ro thiên tai tại huyện An Biên GD 2015-2017	Tổ chức Action Aid International	2015		2.957,745	-		Huyện An Biên	



TT	Tên chương trình, dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí	Vốn tài trợ	Vốn đối ứng	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
6	Dự án Mở rộng 1.500m tuyến ống cấp nước sinh hoạt tại ấp Hòa Thuận	Tổng Lãnh sự quán Úc tại TP. Hồ Chí Minh	2019		409,000	409,000		Xã Vĩnh Hòa Hiệp, Châu Thành	6 tháng
7	Tài trợ 150 giếng nước tại: xã Minh Hòa (50) huyện Châu Thành; xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, Vĩnh Hòa Hưng Nam, Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao (100)	Associazione ACTI Espe'rance, Quốc tịch Thụy Sĩ, Giấy đăng ký số: 306/CNV-HĐ ngày 07/4/2015	2019		825,000	825,000		Huyện Châu Thành và Gò Quao	7 tháng
8	Hỗ trợ cải thiện nhà ở, nước sạch, vệ sinh với hộ nghèo (16 hộ xã Thạnh Hòa)	Habitat For Humanity Vietnam	2019		92,000	92,000		Xã Thạnh Hòa, Giồng Riềng	1 tháng
9	Hỗ trợ cải thiện nhà ở, nước sạch, vệ sinh với hộ nghèo (14 hộ xã Đông Thái)	Habitat For Humanity Vietnam	2019		108,000	108,000		Xã Đông Thái, An Biên	1 tháng
Tổng cộng					88.601,17	54.424,99			

